

Bản án số: 13/2021/HS-PT

Ngày 19-3-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoa

Các Thẩm phán: Ông Chu Long Kiêm

Ông Vi Đức Trí

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hương - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:
Ông Tống Văn Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 3 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 11/2021/TLPT-HS ngày 01 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo Nguyễn Anh T và đồng phạm do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 208/2020/HS-ST ngày 23 tháng 12 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. Nguyễn Anh T, sinh ngày 07-7-1985 tại thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký thường trú: Đường N, phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn.住所: Phường H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Q và bà Nguyễn Thị Mai P; có vợ là Lê Ngọc A và 02 con; tiền án: Không có; tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị bắt tạm giữ ngày 01-4-2020, đến ngày 06-4-2020 được thay thế bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; hiện tại ngoại; có mặt.

2. Phí Quang H, sinh ngày 20-10-1983 tại thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký thường trú: Phường G, quận B, Thành phố Hà Nội.住所: Đường C, phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phí Văn H và bà Nguyễn Ngọc A, có vợ là Hoàng Thu H và 02 con; tiền án: Không có; tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật;

bị bắt tạm giữ ngày 23-3-2020, đến ngày 03-4-2020 được thay thế bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; hiện tại ngoại; có mặt.

3. Đỗ Trần L, sinh ngày 19-9-1989 tại thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Khu tái định cư M, phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Trọng T (đã chết) và bà Trần Thị B; có vợ là Thân Thục N và 03 con; tiền án: Không có; tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa bị xử lý kỷ luật; tại Quyết định số: 01330/QĐ-XPHC ngày 10-10-2013, bị cáo bị Công an thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xử phạt vi phạm hành chính, phạt tiền 1.500.000 đồng về hành vi Cố ý gây thương tích (đã được xóa); bị bắt tạm giữ ngày 23-3-2020, đến ngày 03-4-2020 được thay thế bằng biện pháp bảo lãnh; hiện tại ngoại; có mặt.

4. Hoàng Thị M, sinh ngày 24-7-1991 tại thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Đường C, phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do, trình độ văn hóa 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch Việt Nam; con ông Hoàng Thế Q (đã chết) và bà Nguyễn Thị H; có chồng là Nguyễn Trung H và 02 con; tiền án: Không có; tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa bị xử lý kỷ luật, tại Quyết định số: 0000201/QĐ-XPHC ngày 10-11-2018, bị cáo bị Công an thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xử phạt vi phạm hành chính, phạt tiền 1.500.000 đồng về hành vi Đánh bạc (đã được xóa); hiện tại ngoại; có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Anh T: Ông Vũ Văn Đ, Luật sư Văn phòng Luật sư Vũ Đ thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Lạng Sơn; có mặt.*

- *Các bị cáo không kháng cáo nhưng liên quan đến việc xét xử phúc thẩm:*

1. La Minh S, sinh ngày 11-11-1991 tại huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông La Minh H và bà Lâm Thị L; có vợ là Hoàng Thị Thanh X và 02 con; tiền án: Không có; tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa bị xử lý kỷ luật, tại Quyết định số: 1818/QĐ-XPHC ngày 28-10-2010, bị cáo bị Ủy ban nhân dân huyện B, tỉnh Lạng Sơn xử phạt vi phạm hành chính, phạt tiền 5.525.000 đồng về hành vi Vận chuyển lâm sản trái phép (đã được xóa), tại Quyết định số: 23/QĐ-XPHC ngày 02-6-2011, bị cáo bị Công an huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn xử phạt vi phạm hành chính, phạt tiền 2.000.000 đồng về hành vi Lôi kéo người khác gây rối trật tự công cộng (đã được xóa), hiện tại ngoại; có mặt.

2. Hoàng Thị T, sinh ngày 08-10-1972 tại thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Đường P, khối Đ, phường Y, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc:

Tày; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn P (đã chết) và bà Lộc Thị Đ (đã chết); có chồng là Nông Văn Q và 01 con; tiền án: Không có; tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa bị xử lý kỷ luật, tại Quyết định số: 01256/QĐ-XPHC ngày 26-12-2013, bị cáo bị Công an thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xử phạt vi phạm hành chính, phạt tiền 1.500.000 đồng về hành vi Đánh bạc (đã được xóa), hiện tại ngoại; có mặt.

3. Hoàng Thị V, sinh ngày 05-6-1968 tại thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Đường O, phường H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 07/10; dân tộc: Nùng; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Vy M (đã chết) và bà Hoàng Thị S; có chồng là Lê Văn C và 02 con; tiền án: Không có; tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị bắt tạm giữ ngày 23-3-2020, đến ngày 03-4-2020 được thay thế bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; hiện tại ngoại; có mặt.

4. Vương Văn H, sinh ngày 17-3-1983 tại thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Dốc K, thôn C, xã N, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Hoa; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vương Văn L (đã chết) và bà Lâm Thị S, có vợ: Lâm Bích P và 02 con; tiền án: Không có; tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; hiện tại ngoại; có mặt.

Ngoài ra, trong vụ án còn có 06 bị cáo không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng cuối năm 2019, Đỗ Trần L biết Nguyễn Anh T nhận ghi số lô, đề của nhiều người trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn nên Đỗ Trần L đặt vấn đề với Nguyễn Anh T chuyển bảng lô, đề của Nguyễn Anh T cho Đỗ Trần L để Đỗ Trần L gửi cho Hiếu ở Hà Nội (không rõ họ, tên, địa chỉ cụ thể) hưởng phần trăm lợi nhuận. Sau khi nhận lời với Đỗ Trần L, Nguyễn Anh T bảo Phí Quang H là bạn chơi thân cùng làm lô, đề, sau đó gửi cho Đỗ Trần L như thỏa thuận. Hàng ngày, Phí Quang H sử dụng điện thoại để nhận tin nhắn từ thư ký đề và những người chơi trực tiếp, sau đó tổng hợp chuyển lại cho Đỗ Trần L, còn Nguyễn Anh T là người thanh toán trực tiếp với người chơi cũng như Đỗ Trần L bằng tiền mặt. Việc chơi số lô, đề đều dựa trên kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng hàng ngày. Sau khi có kết quả xổ số mở thưởng thì Nguyễn Anh T, Phí Quang H, Đỗ Trần L cũng như những người chơi tổng hợp thắng, thua và thông thường sẽ thanh toán tiền trực tiếp cho nhau vào ngày hôm sau.

Ngày 23-3-2020, Hoàng Thị Y, Lưu Đăng T gửi số lô, đề cho Hoàng Thị T, sau đó Hoàng Thị T chuyển tiếp cho La Minh S hưởng phần trăm lợi nhuận. Hoàng Thị M nhận số lô đề của nhiều người rồi chuyển tiếp cho Hoàng Thị V hưởng phần trăm lợi nhuận. Giang Thị T và một số đối tượng khác gửi số lô, đề cho Hoàng Thị V. Hoàng Quang T gửi số lô, đề cho Vương Văn H. Sau đó, La Minh S, Hoàng Thị V, Vương Văn H tổng hợp số lô, đề chuyển cho Nguyễn Anh T thông qua Phí Quang H để hưởng phần trăm lợi nhuận. Trần Thị H ngoài ghi lô đề cho một đối tượng không quen biết còn đánh lô, đề chơi trực tiếp với Nguyễn Anh T. Ngoài ra, Nguyễn Anh T tự chơi lô đề, nhận chơi trực tiếp lô, đề với Vũ Trường Hải Đ và một số người khác. Sau đó nhận số lô, đề của mọi người, Nguyễn Anh T bảo Phí Quang H chuyển cho Đỗ Trần L và 02 đối tượng khác để hưởng phần trăm lợi nhuận. Hành vi của các đối tượng cụ thể như sau:

Hoàng Thị T bán số lô, đề cho Lành Thúy L tổng cộng 285.750 đồng; bán số lô, đề cho Hoàng Thị Y 3.423.700 đồng; bán số lô, đề cho Lưu Đăng T là 12.840.000 đồng; bán số lô đề cho Lê Thị T 375.000 đồng. Sau khi nhận số lô đề của những người chơi này, Hoàng Thị T chuyển cho La Minh S để hưởng phần trăm lợi nhuận. Đối chiếu kết quả xổ số ngày 23-3-2020, Lành Thúy L, Lê Thị T không thắng bạc, Hoàng Thị Y thắng tổng cộng 4.900.000 đồng, Lưu Đăng T thắng tổng cộng 16.000.000 đồng. Tổng số tiền Hoàng Thị Y đánh bạc là 8.323.700 đồng, Lưu Đăng T đánh bạc là 28.840.000 đồng, số tiền Hoàng Thị T phải chịu trách nhiệm là 37.318.910 đồng. Tuy nhiên, các đối tượng chưa thanh toán với nhau.

Sau khi nhận tiền từ Hoàng Thị T, La Minh S tự giữ lại số lô, đề tương ứng với số tiền là 6.757.360 đồng và chuyển cho Nguyễn Anh T số lô, đề tương ứng với số tiền 9.495.850 đồng để hưởng phần trăm lợi nhuận. Đối chiếu với kết quả xổ số cùng ngày, số tiền giữ lại thắng bạc là 9.800.000 đồng, số tiền chuyển cho Nguyễn Anh T thắng bạc là 11.100.000 đồng. Tổng số tiền La Minh S phải chịu trách nhiệm là 37.153.260 đồng. La Minh S chưa thanh toán với Hoàng Thị T và Nguyễn Anh T.

Vương Văn H bán số lô, đề cho Hoàng Quang T tương ứng số tiền 7.630.000 đồng, bán số lô, đề cho số điện thoại 0388.791.350 tương ứng số tiền là 6.883.700 đồng. Tổng cộng là 14.513.700 đồng. Vương Văn H giữ lại 100 điểm lô xiên tương ứng số tiền là 70.000 đồng để tự chịu thắng thua. Số lô, đề còn lại và 50 điểm lô Vương Văn H tự chơi, tương ứng với tổng số tiền 15.405.600 đồng Vương Văn H chuyển cho Phí Quang H và Nguyễn Anh T để hưởng phần trăm lợi nhuận. Đối chiếu kết quả xổ số miền Bắc cùng ngày thì 50 điểm lô Vương Văn H tự chơi và 100 điểm lô xiên giữ lại không thắng, Hoàng Quang T thắng 4.000.000 đồng, số thuê bao 0368.791.350 thắng 2.640.000 đồng. Tổng số tiền Vương Văn H phải chịu trách nhiệm là 22.045.600 đồng.

Hoàng Thị M bán số lô, đề cho nhiều người lạ qua đường với tổng số tiền là 15.254.400 đồng, sau đó đã chuyển toàn bộ cho Hoàng Thị V để hưởng phần trăm lợi nhuận. Đối chiếu kết quả xổ số miền Bắc cùng ngày, những

người Hoàng Thị M bán lô, đề thắng 11.500.000 đồng. Tổng số tiền Hoàng Thị M phải chịu trách nhiệm là 26.754.000 đồng.

Hoàng Thị V ngoài nhận lô, đề của Hoàng Thị M còn bán trực tiếp số lô, đề cho những người chơi khác là Trần Thị T với số tiền là 164.000 đồng, Giang Thị T với số tiền là 2.640.000 đồng, Luyện Thị M với số tiền là 880.000 đồng. Đối chiếu với kết quả xổ số miền Bắc cùng ngày, Luyện Thị M, Trần Thị T không thắng bạc, Giang Thị T thắng bạc 3.200.000 đồng. Sau khi nhận số lô, đề từ mọi người, Hoàng Thị V chuyển tiếp cho Nguyễn Anh T với tổng số tiền 18.938.200 đồng. Căn cứ kết quả xổ số miền Bắc cùng ngày, số tiền thắng là 14.700.000 đồng. Ngoài ra, Hoàng Thị V còn trực tiếp chơi số lô, đề với Nguyễn Anh T số tiền là 16.634.910 đồng. Đối chiếu với kết quả xổ số miền Bắc cùng ngày, số lô, đề Hoàng Thị V tự chơi thắng 8.000.000 đồng. Tổng số tiền Hoàng Thị V phải chịu trách nhiệm là 58.111.200 đồng. Hoàng Thị V chưa thanh toán những người chơi khác và Nguyễn Anh T.

Trần Thị H ngoài chơi số lô, đề trực tiếp với Nguyễn Anh T thì còn nhận số lô, đề của một người không quen biết chuyển cho Nguyễn Anh T. Tổng số tiền Trần Thị H chuyển cho Nguyễn Anh T là 42.396.810 đồng. Do đã xóa tin nhắn nên không thể xác định được số lô, đề của khách chơi. Đối chiếu với kết quả xổ số miền Bắc cùng ngày, số lô, đề Trần Thị H chuyển cho Nguyễn Anh T tự chơi thắng tổng số tiền 49.600.000 đồng.

Ngoài nhận lô, đề từ các đối tượng trên, Nguyễn Anh T còn nhận trực tiếp từ Vũ Trường Hải Đ số lô, đề tương ứng số tiền là 33.112.300 đồng; nhận với số điện thoại 0384.794.934 số tiền 12.005.600 đồng; nhận với số điện thoại 0981.985.326 số tiền 6.326.400 đồng; nhận với số điện thoại 0379.269.952 số tiền 4.345.600 đồng; nhận với số điện thoại 0335.004.930 số tiền 21.774.500 đồng. Đối chiếu với kết quả xổ số miền Bắc cùng ngày, Vũ Trường Hải Đ thắng bạc 36.180.000 đồng, số điện thoại 0384.794.934 thắng bạc 12.200.000 đồng, số điện thoại 0379.269.952 thắng bạc 3.200.000 đồng, số điện thoại 0335.004.930 thắng bạc 12.900.000 đồng, số điện thoại 0981.985.326 không thắng bạc. Tổng số tiền đánh bạc của Vũ Trường Hải Đ là 69.292.300 đồng, số điện thoại 0384.794.934 là 24.205.600 đồng; số điện thoại 0379.269.952 là 7.545.600 đồng; số điện thoại 0335.004.930 là 34.674.500 đồng.

Bản thân Nguyễn Anh T còn tự chơi số lô, đề số tiền là 2.145.000 đồng. Đối chiếu với kết quả xổ số miền Bắc cùng ngày, số lô, đề Nguyễn Anh T tự chơi không thắng.

Sau khi nhận tin nhắn lô, đề của những người chơi cũng như thư ký đề, Nguyễn Anh T và Phí Quang H đã tổng hợp để Phí Quang H chuyển 182.854.910 đồng cho 03 người bao gồm người có số thuê bao 0348.424.358 số tiền 66.402.960 đồng (đối chiếu với kết quả xổ số miền Bắc cùng ngày, số tiền Nguyễn Anh T và Phí Quang H chuyển thắng bạc là 46.700.000 đồng); chuyển cho số thuê bao 0325.953.723 số tiền 45.120.350 đồng (đối chiếu với kết quả xổ số miền Bắc cùng, số tiền Nguyễn Anh T và Phí Quang H chuyển

thắng bạc là 39.380.000 đồng); chuyển cho Đỗ Trần L số tiền 69.036.860 đồng (Đối chiếu với kết quả xổ số miền Bắc cùng ngày, số tiền Nguyễn Anh T và Phí Quang H chuyển thắng bạc là 68.440.000 đồng). Tổng số tiền Phí Quang H và Nguyễn Anh T phải chịu trách nhiệm là 335.080.160 đồng.

Sau khi nhận số lô, đề từ Phí Quang H, Đỗ Trần L lại chuyển cho người đàn ông tên Hiếu ở Hà Nội để hưởng lợi nhuận. Tổng số tiền Đỗ Trần L phải chịu trách nhiệm là 137.476.860 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 208/2020/HS-ST ngày 23-12-2020 của Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn đã tuyên bố các bị cáo Nguyễn Anh T, Phí Quang H, Đỗ Trần L, Hoàng Thị M, Vũ Trường Hải Đ, Hoàng Thị V, Vương Văn H, Trần Thị H, La Minh S, Lưu Đăng T, Hoàng Thị T, Hoàng Thị Y, Giang Thị T, Hoàng Quang T phạm tội Đánh bạc. Căn cứ khoản 2, khoản 3 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Nguyễn Anh T 03 năm 04 tháng tù; phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Anh T số tiền 15.000.000 đồng để sung ngân sách Nhà nước. Căn cứ khoản 2, khoản 3 Điều 321, điểm s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Phí Quang H 02 năm 06 tháng tù; phạt bổ sung đối với bị cáo Phí Quang H số tiền 15.000.000 đồng để sung ngân sách Nhà nước. Căn cứ khoản 2, khoản 3 Điều 321, điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54, Điều 38, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Đỗ Trần L 01 năm 10 tháng tù, phạt bổ sung đối với bị cáo Đỗ Trần L số tiền 15.000.000 đồng để sung ngân sách Nhà nước. Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Hoàng Thị M 06 tháng tù. Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn quyết định hình phạt của 10 bị cáo khác, về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Trong hạn luật định, bị cáo Nguyễn Anh T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt tù; bị cáo Phí Quang H, Đỗ Trần L kháng cáo xin được hưởng án treo; bị cáo Hoàng Thị M kháng cáo xin được hưởng hình phạt cải tạo không giam giữ.

Tại phiên tòa:

Các bị cáo Nguyễn Anh T, Phí Quang H, Đỗ Trần L giữ nguyên nội dung kháng cáo. Bị cáo Hoàng Thị M rút toàn bộ nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Bản án sơ thẩm xét xử các bị cáo Nguyễn Anh T, Phí Quang H, Đỗ Trần L, Hoàng Thị M, Vũ Trường Hải Đ, Hoàng Thị V, Vương Văn H, Trần Thị H, La Minh S, Lưu Đăng T, Hoàng Thị T, Hoàng Thị Y, Giang Thị T, Hoàng Quang T là đúng người, không oan. Tuy nhiên, việc điều tra, truy tố xét xử đối với các bị cáo Nguyễn Anh T, Phí Quang H, Đỗ Trần L, Hoàng Thị M, Hoàng Thị V, Vương Văn H, La Minh S, Hoàng Thị T về tội Đánh bạc là sai tội danh, hành vi của các bị cáo phải bị điều tra, truy tố, xét xử về tội Tổ chức Đánh bạc. Ngoài tội danh Tổ chức đánh bạc, các bị cáo Hoàng Thị V, La Minh S còn có dấu hiệu của tội Đánh bạc. Do đó, đề nghị Hội đồng

xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 355, điểm a khoản 1 Điều 358 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 hủy toàn bộ Bản án hình sự sơ thẩm số: 208/2020/HS-ST ngày 23-12-2020 của Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn, để điều tra, truy tố, xét xử lại theo quy định của pháp luật.

Ông Vũ Văn Đ là người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Anh T trình bày: Việc điều tra, truy tố, xét xử của cấp sơ thẩm tuy có vi phạm nhưng mức hình phạt đối với các bị cáo đã phù hợp nên đề nghị Hội đồng xét xử không nhất thiết phải hủy Bản án sơ thẩm để điều tra, truy tố, xét xử lại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Nguyễn Anh T, Phí Quang H, Đỗ Trần L, Hoàng Thị M, Hoàng Thị V, Vương Văn H, La Minh S, Hoàng Thị T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung tóm tắt ở trên.

[2] Tại phiên tòa, mặc dù Hoàng Thị M rút toàn bộ kháng cáo nhưng Tòa án cấp phúc thẩm không thể đình chỉ việc xét xử phúc thẩm đối với phần kháng cáo đã rút bởi hành vi của Hoàng Thị M có liên quan đến việc xét xử phúc thẩm.

[3] Đối với Hoàng Thị M: Ngày 23-3-2020, có hành vi ghi lô, đề cho rất nhiều khách chơi rồi chuyển cho Hoàng Thị V để hưởng phần trăm lợi nhuận với tổng số tiền là 15.254.400 đồng, số tiền thắng bạc là 11.500.000 đồng. Bị cáo Hoàng Thị M phải chịu trách nhiệm hình sự về tội Tổ chức đánh bạc với vai trò đồng phạm giúp sức cho Hoàng Thị V với tổng số tiền là 26.754.000 đồng (số tiền hoặc hiện vật dùng đánh bạc trong cùng một lần có trị giá từ 20.000.000 đồng trở lên).

[4] Đối với Hoàng Thị V: Ngày 23-3-2020, ngoài việc nhận lô, đề của Hoàng Thị M thì còn bán trực tiếp số lô, đề cho những người chơi khác với tổng số tiền là 3.684.000 đồng, số tiền thắng bạc là 3.200.000 đồng. Sau khi nhận số lô, đề của các đối tượng, Hoàng Thị V chuyển tiếp cho Nguyễn Anh T, Phí Quang H với tổng số tiền 18.938.200 đồng, tổng số tiền thắng là 14.700.000 đồng. Ngoài ra, Hoàng Thị V còn trực tiếp chơi số lô, đề với Nguyễn Anh T, Phí Quang H với số tiền là 16.634.910 đồng, số tiền thắng bạc là 8.000.000 đồng. Tổng số tiền Hoàng Thị V phải chịu trách nhiệm là 58.111.200 đồng. Bị cáo Hoàng Thị V phải chịu trách nhiệm hình sự về tội Tổ chức đánh bạc với vai trò đồng phạm giúp sức cho Nguyễn Anh T, Phí Quang H (số tiền hoặc hiện vật dùng đánh bạc trong cùng một lần có trị giá từ 20.000.000 đồng trở lên).

[5] Đối với Hoàng Thị T: Ngày 23-3-2020, có hành vi ghi lô, đề cho rất nhiều khách chơi rồi chuyển cho La Minh S để hưởng phần trăm lợi nhuận với tổng số tiền là 16.924.450 đồng, số tiền thắng bạc là 20.900.000 đồng. Bị cáo Hoàng Thị T phải chịu trách nhiệm hình sự về tội Tổ chức đánh bạc với vai trò đồng phạm giúp sức cho La Minh S với tổng số tiền là 37.318.910.000 đồng

(số tiền hoặc hiện vật dùng đánh bạc trong cùng một lần có trị giá từ 20.000.000 đồng trở lên).

[6] Đối với La Minh S: Ngày 23-3-2020, có hành vi nhận lô, đề của Hoàng Thị T, sau đó tự giữ lại số lô, đề tương ứng với số tiền là 6.757.360 đồng và chuyển cho Nguyễn Anh T, Phí Quang H số lô, đề tương ứng với số tiền 9.495.850 đồng để hưởng phần trăm lợi nhuận. Đối với số tiền La Minh S giữ lại thắng bạc là 9.800.000 đồng, đối với số tiền chuyển cho Nguyễn Anh T, Phí Quang H thắng bạc là 11.100.000 đồng. Tổng số tiền La Minh S phải chịu trách nhiệm là 37.153.260 đồng. Bị cáo La Minh S phải chịu trách nhiệm hình sự về tội Tổ chức đánh bạc với vai trò đồng phạm giúp sức cho Nguyễn Anh T, Phí Quang H (số tiền hoặc hiện vật dùng đánh bạc trong cùng một lần có trị giá từ 20.000.000 đồng trở lên).

[7] Đối với Vương Văn H: Ngày 23-3-2020, có hành vi bán số lô, đề cho nhiều người với tổng số tiền là 14.513.700 đồng. Vương Văn H giữ lại 100 điểm lô xiên tương ứng số tiền là 70.000 đồng để tự chịu thắng thua. Số lô, đề còn lại và 50 điểm lô Vương Văn H tự chơi, tương ứng với tổng số tiền 15.405.600 đồng Vương Văn H chuyển cho Nguyễn Anh T, Phí Quang H để hưởng phần trăm lợi nhuận. Đối với 50 điểm lô Vương Văn H tự chơi và 100 điểm lô xiên giữ lại không thắng bạc. Đối với số tiền đã chuyển cho Nguyễn Anh T, Phí Quang H thắng bạc 6.640.000 đồng. Tổng số tiền Vương Văn H phải chịu trách nhiệm là 22.045.600 đồng. Bị cáo Vương Văn H phải chịu trách nhiệm hình sự về tội Tổ chức đánh bạc với vai trò đồng phạm giúp sức cho Nguyễn Anh T, Phí Quang H (số tiền hoặc hiện vật dùng đánh bạc trong cùng một lần có trị giá từ 20.000.000 đồng trở lên).

[8] Đối với Nguyễn Anh T, Phí Quang H: Ngày 23-3-2020, ngoài nhận lô, đề từ các đối tượng trên, còn nhận trực tiếp từ Vũ Trường Hải Đ số lô, đề tương ứng số tiền là 33.112.300 đồng, Trần Thị H số lô, đề tương ứng số tiền là 42.396.810 đồng và nhiều người khác qua điện thoại (không rõ lai lịch, địa chỉ) số tiền 44.488.000 đồng. Ngoài ra, Nguyễn Anh T còn tự ghi số lô, đề và chuyển cho chủ lô, đề số tiền là 2.145.000 đồng. Số tiền tự chơi lô, đề của Nguyễn Anh T không thắng bạc; Trần Thị H thắng bạc 49.600.000 đồng, Vũ Trường Hải Đ thắng bạc 36.180.000 đồng, nhiều người khác qua điện thoại (không rõ lai lịch, địa chỉ) thắng bạc 27.900.000 đồng. Sau đó, Nguyễn Anh T và Phí Quang H đã tổng hợp để Phí Quang H chuyển cho 03 người, bao gồm: Người có số thuê bao 0348.424.358 số tiền 66.402.960, số tiền thắng bạc là 46.700.000 đồng; chuyển cho số thuê bao 0325.953.723 số tiền 45.120.350 đồng, số tiền thắng bạc là 39.380.000 đồng; chuyển cho Đỗ Trần L số tiền 69.036.860 đồng, số tiền thắng bạc là 68.440.000 đồng. Tổng số tiền Phí Quang H và Nguyễn Anh T phải chịu trách nhiệm là 335.080.160 đồng. Bị cáo Phí Quang H và Nguyễn Anh T phải chịu trách nhiệm hình sự về tội Tổ chức đánh bạc với vai trò đồng phạm giúp sức cho Đỗ Trần L (số tiền hoặc hiện vật dùng đánh bạc trong cùng một lần có trị giá từ 20.000.000 đồng trở lên).

[9] Đối với Đỗ Trần L: Ngày 23-3-2020 đã nhận số lô, đề từ Nguyễn Anh T, Phí Quang H với tổng số tiền 69.036.860 đồng để chuyển cho người có

tên là Hiếu ở Hà Nội (không rõ lai lịch, địa chỉ) để hưởng lợi nhuận, số tiền thắng bạc là 68.440.000 đồng. Bị cáo Đỗ Trần L phải chịu trách nhiệm hình sự về tội Tổ chức đánh bạc với các bị cáo khác với tổng số tiền là 137.476.860 đồng (số tiền hoặc hiện vật dùng đánh bạc trong cùng một lần có trị giá từ 20.000.000 đồng trở lên).

[10] Hành vi phạm tội của các bị cáo Nguyễn Anh T, Phí Quang H, Đỗ Trần L, Hoàng Thị M, Hoàng Thị V, Vương Văn H, La Minh S, Hoàng Thị T có dấu hiệu phạm tội Tổ chức đánh bạc. Việc điều tra, truy tố, xét xử các bị cáo Nguyễn Anh T, Phí Quang H, Đỗ Trần L, Hoàng Thị M, Hoàng Thị V, Vương Văn H, La Minh S, Hoàng Thị T về tội Đánh bạc là không có căn cứ.

[11] Đối với tội Tổ chức đánh bạc quy định hình phạt nặng nhất là 10 năm tù, còn đối với tội Đánh bạc quy định hình phạt nặng nhất là 07 năm tù; do đó, tội Tổ chức đánh bạc nặng hơn tội Đánh bạc.

[12] Do vậy, cần hủy toàn bộ Bản án hình sự sơ thẩm số: 208/2020/HS-ST ngày 23-12-2021 của Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn để điều tra lại theo thủ tục chung.

[13] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn, của người bào chữa cho bị cáo, đề nghị nào phù hợp với nhận định trên thì được chấp nhận, đề nghị nào không phù hợp với nhận định trên thì không được chấp nhận.

[14] Yêu cầu của các bị cáo Nguyễn Anh T, Phí Quang H, Đỗ Trần L sẽ được xem xét giải quyết khi xét xử lại vụ án.

[15] Về án phí: Do hủy Bản án sơ thẩm để điều tra, truy tố, xét xử lại nên các bị cáo có kháng cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 355, điểm a khoản 1 Điều 358 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Hủy toàn bộ Bản án hình sự sơ thẩm số: 208/2020/HS-ST ngày 23-12-2021 của Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn để điều tra lại.

Chuyển hồ sơ vụ án cho Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn để giải quyết theo thủ tục chung quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

2. Về án phí phúc thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 135 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, điểm f khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Các bị cáo Nguyễn Anh T, Phí Quang H, Đỗ Trần L, Hoàng Thị M không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- PV06 Công an tỉnh Lạng Sơn;
- TANDTP Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- VKSNDTP Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADSTP L, tỉnh Lạng Sơn;
- Công anTP Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- Các bị cáo;
- Người TGTT khác;
- Lưu: VT, Tổ HCTP, Tòa HS, HS vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Nguyễn Thị Hoa